

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10428/UBND-PVHCC
V/v triển khai thực hiện Nghị định số
301/2026/NĐ-CP ngày 30/7/2026
của Chính phủ

Gia Lai, ngày 11 tháng 8 năm 2026

Kính gửi:

- Các sở, ban thuộc tỉnh;
- Công an tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Ngày 30 tháng 7 năm 2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 301/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định việc thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất (sau đây gọi tắt là Nghị định số 301/2026/NĐ-CP). Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 9 năm 2026.

Để việc triển khai được đồng bộ, thông suốt, không làm gián đoạn quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ và bảo đảm người dân được thụ hưởng đầy đủ các tiện ích của dịch vụ công liên thông, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Thủ trưởng các sở, ban thuộc tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Tổ chức quán triệt đầy đủ nội dung Nghị định số 301/2026/NĐ-CP đến cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý, nhất là người trực tiếp tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thuộc 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông. Hoàn thành việc rà soát quy trình nghiệp vụ, nhân lực, tài khoản, phân quyền, chữ ký số và các điều kiện kỹ thuật cần thiết trước ngày 01 tháng 9 năm 2026; không để phát sinh khoảng trống, gián đoạn hoặc đùn đẩy trách nhiệm khi Nghị định có hiệu lực.

b) Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trên môi trường điện tử, đúng trình tự, thời hạn; khai thác, sử dụng và tái sử dụng dữ liệu đã có trong cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các hệ thống thông tin có liên quan. Không yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin, tài liệu đã được số hóa hoặc đã có trong các cơ sở dữ liệu được kết nối, chia sẻ; không yêu cầu ký số trên biểu mẫu điện tử tương tác khi người dân đã đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) để thực hiện thủ tục hành chính, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

c) Tăng cường kiểm tra, giám sát; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm hành vi gây phiền hà, nhũng nhiễu, tự ý yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ hoặc đặt thêm yêu cầu ngoài quy định. Người đứng đầu chịu trách nhiệm toàn diện về tiến độ chuẩn bị, chất lượng tổ chức thực hiện và kết quả giải quyết hồ sơ thuộc phạm vi quản lý; lấy mức độ thông suốt của quy trình, thời gian giải quyết và sự hài lòng của người dân làm thước đo kết quả.

2. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, cập nhật hướng dẫn nghiệp vụ, quy trình nội bộ, quy trình điện tử và tài liệu hướng dẫn thực hiện 02 nhóm dịch vụ công liên thông theo quy định mới; tổ chức tập huấn, hướng dẫn công chức làm công tác hộ tịch sử dụng quy trình điện tử mới trên Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử của Bộ Tư pháp.

b) Theo dõi tình hình xử lý nghiệp vụ hộ tịch trong Hệ thống dịch vụ công liên thông; chủ động phối hợp xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý ngay các lỗi, vướng mắc, bảo đảm việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thông suốt. Tổng hợp khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, gửi Văn phòng UBND tỉnh để báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

3. Sở Y tế

a) Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm việc cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử điện tử có ký số; bảo đảm dữ liệu được tạo lập đầy đủ, chính xác, kịp thời, kết nối và chia sẻ với Cổng Dịch vụ công quốc gia và các hệ thống có liên quan. Rà soát, xử lý dứt điểm các trường hợp chưa đủ điều kiện ký số, truyền nhận dữ liệu.

b) Chủ trì hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện quy trình giải quyết hỗ trợ chi phí mai táng đối với người chết thuộc đối tượng bảo trợ xã hội; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, bảo đảm hồ sơ được giải quyết đúng quy định, đúng thời hạn.

4. Sở Nội vụ

a) Chủ trì hướng dẫn UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện quy trình tiếp nhận, giải quyết hỗ trợ chi phí mai táng đối với người chết là người đang hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng theo Nghị định số 301/2026/NĐ-CP; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

b) Rà soát, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu về người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh, bảo đảm đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất và dùng chung; phối hợp kết nối, chia sẻ để dữ liệu được khai thác, tái sử dụng trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính, không yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã có.

5. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xử lý kịp thời vướng mắc về cấp số định danh cá nhân, định danh và xác thực điện tử, cập nhật, đồng bộ thông tin công dân trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID); bảo đảm dữ liệu chính xác, thống nhất, phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

b) Chỉ đạo Công an cấp xã tham mưu UBND cấp xã tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID, tiếp nhận kết quả, thông báo và giấy xác nhận điện tử; thực hiện cấp thẻ căn cước cho trẻ em dưới 06 tuổi khi cha, mẹ hoặc người đại diện hợp pháp có yêu cầu, bảo đảm thuận lợi, đúng quy định.

6. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Tổ chức thực hiện đầy đủ nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của cơ quan bảo hiểm xã hội; phối hợp chặt chẽ với UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan trong giải quyết thủ tục cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi, chế độ mai táng phí, trợ cấp tuất và các chế độ bảo hiểm xã hội thuộc phạm vi quản lý. Rà soát kết nối, chia sẻ dữ liệu và phương án xử lý hồ sơ lỗi, hồ sơ chậm, bảo đảm không làm gián đoạn quyền lợi của người dân.

7. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Chủ tịch UBND cấp xã trực tiếp chỉ đạo rà soát, bố trí đủ nhân lực, thiết bị, tài khoản, phân quyền và chữ ký số; tổ chức tiếp nhận, giải quyết, theo dõi toàn bộ quá trình liên thông, không giao khoán cho công chức chuyên môn. Chủ động phối hợp với cơ quan công an, tư pháp, y tế, bảo hiểm xã hội và cơ quan quản lý chính sách xã hội để xử lý hồ sơ; trường hợp phát sinh lỗi hoặc vướng mắc phải xác định rõ nguyên nhân, đầu mối xử lý và thời hạn khắc phục, không chuyển trách nhiệm phối hợp, xác minh của cơ quan nhà nước sang người dân.

8. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai. Thường xuyên giám sát tình hình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, kịp thời cảnh báo cơ quan, địa phương có hồ sơ chậm, lỗi liên thông hoặc yêu cầu thêm thành phần hồ sơ trái quy định; tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh các vấn đề vượt thẩm quyền.

Kết quả thực hiện các nhiệm vụ gửi về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh **trước ngày 25 tháng 8 năm 2026**. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- CT, PCT Lâm Hải Giang;
- CVP, PVPVX;
- Lưu: VT, PVHCC^(KSTT)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang